

# Bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc Tà Ôi

**Tags:** Viện Văn , Quảng Trị , Ta Ôi , Đàn Atoong , Hương Hóa , Pa Hi , Di sản văn hóa phi vật thể , Nhóm ngôn ngữ Môn - Khmer , Bộ Văn hóa Thông tin , dân tộc thiểu số , điều tra nghiên cứu , đời sống tinh thần , Người Tà Ôi , Huyện A Lưới , được thừa hưởng , những người , làm



Người Tà Ôi thổi cơm ống đãi khách.

- Ngày 26/6, Viện Văn hóa Thông tin thuộc Bộ Văn hóa Thông tin thông báo những kết quả thu được từ chuyến công tác điều tra nghiên cứu và quay phim lưu trữ quốc gia (từ ngày 19/4 đến ngày 24/4/2006) về những di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc Tà Ôi, huyện A Lưới, tỉnh TT-Huế. Những kết quả nghiên cứu ban đầu này sẽ giúp cho việc hoạch định các chính sách về văn hóa thông tin cho đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần vào công tác gìn giữ, bảo tồn và phát huy những di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số huyện miền núi A Lưới.

Dân tộc Tà Ôi (những tên gọi khác là Tôi Ôi, Pa Cô, Ba Hi, Pa Hi), thuộc nhóm ngôn ngữ Môn – Khmer, dân số khoảng 26.000 người, sống tập trung ở huyện A Lưới (TT-Huế) và Hương Hóa (Quảng Trị). Người Tà Ôi trước chỉ làm rẫy, gần đây đã làm ruộng nước, lập vườn cây ăn quả, đào ao thả cá.

Văn hóa Tà Ôi có nét riêng và vẫn còn được giữ gìn khá đầy đủ. Mỗi làng Tà Ôi theo truyền thống thường có một ngôi nhà chung dựng giữa làng (có vùng lại chỉ có ngôi "nhà ma" dựng ngoài rìa khu gia cư). Đó là nơi để hội họp dân làng khi có lễ hội và sinh hoạt chung. Người Tà Ôi có riêng tên gọi dòng họ, trưởng họ đóng vai trò quan trọng trong cả việc làng. Người Tà Ôi theo phụ hệ, chỉ con trai được thừa hưởng gia tài. Trong đời sống tuân thủ nhiều kiêng kỵ có từ xa xưa. Hiện còn những truyền thuyết lý giải về tên gọi và về những điều kiêng kỵ.

Thanh niên nam nữ Tà Ôi tự do tìm hiểu nhau qua tục đi "sim" tình tự nơi chòi rẫy. Họ trao vật làm tin cho nhau, rồi nhà trai nhờ người mai mối. Sau lễ cưới, cô dâu trở thành người nhà chồng. Việc kết hôn giữa con trai cô với con gái cậu được khuyến khích. Tuy nhiên Tà Ôi có tục riêng: Nếu trai họ A đã lấy vợ ở họ B, thì trai họ B không được làm rể họ A mà phải tìm vợ ở họ C.

Nhà ở của người Ta Ôi là nhà sàn dài hình mai rùa, có trang trí hình hai đầu chim cu ở hai đầu hồi. Người Tà Ôi chỉ làm nhà mồ đẹp, trang trí công phu và dựng tượng quanh bờ rào mồ cho người thân sau khi những người này đã chết hai, ba năm và sau lễ cải táng.

Tà Ôi là một dân tộc có nhiều tục ngữ, ca dao, câu đố, có nhiều truyện cổ kể các

chủ đề phong phú: nguồn gốc tộc người, nguồn gốc dòng họ, cuộc đấu tranh giữa kẻ giàu với người nghèo, giữa cái thiện với cái ác, tình yêu chung thủy... Dân ca có các điệu Ka-lơi, Ba-boih, Roin và đặc biệt là điệu cha chấp trữ tình.

Người Tà Ôi sáng tạo và chơi được nhiều loại nhạc cụ. Trong bộ gõ nổi bật là các nhạc cụ: trống, chiêng, xập xĩa, đàn Atoong, Amprây. Trống tiếng trầm và đục. Chiêng cũng có loại chiêng nùm, chiêng bằng như chiêng của các dân tộc khác. Cách thức đánh chiêng của các nghệ nhân Tà Ôi có điểm riêng: sử dụng cả hai tay, một tay cầm dùi (hoặc nắm lại thành dùi), một tay áp sát vào mặt chiêng để điều chỉnh âm thanh.

Đàn Atoong và Amprây là hai loại nhạc cụ hết sức độc đáo. Atoong gồm 7 thanh gỗ (thường là gỗ hai bai - loại gỗ nhẹ, màu trắng), mỗi thanh dài 1m, rộng 20cm, dày 3cm, được treo song song trên một giá đỡ. Người nghệ sĩ dùng dùi gỗ vào mặt đàn. Âm thanh do đàn Atoong tạo nên vừa trầm hùng, vừa rộn rã, vui tươi như muôn vẻ âm thanh của rừng núi. Amprây giống như một loại "lục lạc" làm bằng một loại quả rỗng khô to bằng nắm tay. Một chùm 5 quả, treo trên một cái vòng tròn, vòng này lại gắn trên một cái cán dài. Khi biểu diễn, người nghệ sĩ nhip cán đàn xuống nền đất, làm các hạt khô trong chùm quả rung lên, đập vào thành vỏ, phát ra một thứ âm thanh rộn ràng như tiếng nhạc ngựa...

Người Tà Ôi không thể thiếu âm nhạc trong các dịp hội hè, lễ tết của cộng đồng theo hình thức độc tấu, hòa tấu hoặc đệm cho bài hát, điệu múa.

Dân tộc Tà Ôi, có làn điệu Ca lơi, rất được những người lớn tuổi yêu thích bởi nội dung các bài hát giàu tính triết lí. Trong ngày hội, khi sinh hoạt cộng đồng những người già thường hát Ca lơi theo lối đối đáp ứng tác. Nhiều khi người ta hát để phê phán những thói hư tật xấu còn tồn tại trong xã hội, và để răn dạy con cháu học và làm theo những người tốt, việc tốt. Cùng với điệu Ca lơi, trong sinh hoạt cộng đồng người Tà Ôi còn hay hát điệu Roin. Đây là một làn điệu giàu tính chất trữ tình:

*Chén rượu đầy cùng uống  
Cùng múa hát thâu đêm  
Chúc làng mới của bạn  
Giàu có và no ấm  
Vững như ngọn núi cao...*

Khi người già có hiểu biết về quá khứ trong các bản làng ngày càng vắng vẻ và khi văn hóa lai tạp ngày càng xâm chiếm đời sống tinh thần của thanh niên nam nữ Tà Ôi thì dự án đầu tư nghiên cứu văn hóa phi vật thể Tà Ôi của Viện Văn hóa Thông tin thuộc Bộ Văn hóa Thông tin là vô cùng cần thiết. Những kết quả đạt được sẽ là cơ sở cho công tác bảo tồn những giá trị truyền thống của dân tộc Tà Ôi.

*Bảo Chương*

Việt Báo (*Theo\_VnMedia*)